|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT BẮC NINH** |  **ĐỀ ÔN TẬP SỐ 8****KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023** **Môn: LỊCH SỬ** *Thời gian làm bài: 50 phút* |

Giáo viên ra đề: Trần Thị Minh Tân

Đơn vị công tác: Trường THPT Hàn Thuyên.

Giáo viên thẩm định: Lê Thị Thu Phương

Đơn vị công tác: Trường THPT Hoàng Quốc Việt .

**I. MA TRẬN**



**II. Đề**

**Câu 1:** Âm mưu cơ bản của “Chiến tranh đặc biệt” (1961- 1965) mà Mĩ áp dụng ở miền Nam Việt Nam là gì?

 **A.** “Dùng người Việt đánh người Việt”.

 **B.** Đưa quân chư hầu vào miền Nam Việt Nam.

 **C.** Đưa quân Mĩ ồ ạt vào miền Nam.

 **D.** Đưa cố vấn Mĩ ào ạt vào miền Nam.

**Câu 2:** Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) xác định hình thái cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam là

 **A.** khởi nghĩa từng phần kết hợp với tổng khởi nghĩa.

 **B.** đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang

 **C.** kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

 **D.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**Câu 3:** Đại hội lần thứ VI Đảng cộng sản Việt Nam (12-1986) xác định lĩnh vực nào là trọng tâm trong đường lối đổi mới đất nước?

 **A.** Chính trị.  **B.** Kinh tế.  **C.** Văn hoá.  **D.** Xã hội.

**Câu 4:** Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát động phong trào “Tuần lễ vàng’, “Quỹ độc lập” nhằm

 **A.** Phát triển kinh tế nông nghiệp. **B.** Hỗ trợ cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

 **C.** Giải quyết căn bản nạn đói. **D.** Giải quyết khó khăn về vấn đề tài chính.

**Câu 5:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối ngoại của Mĩ thể hiện tham vọng xác lập vai trò lãnh đạo của mình ở

 **A.** châu Mĩ.  **B.** châu Á – Thái Bình Dương.

 **C.** trên khắp toàn cầu. **D.** châu Âu.

**Câu 6:** Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế là một trong những biểu hiện của xu thế

 **A.** toàn cầu hóa.  **B.** đa dạng hóa.

 **C.** hợp tác và đấu tranh. **D**. hõa hoãn tạm thời.

**Câu 7:** Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, Xô viết Nghệ - Tĩnh đã

 **A.** đề ra đề cương văn hóa Việt Nam.  **B.** xóa bỏ các tệ nạn xã hội.

 **C.** thực hiện cải cách giáo dục. **D.** xây dựng hệ thống trường học các cấp

**Câu 8:**  Trong những năm 1954-1960, nhân dân miền Nam Việt Nam đã

 **A.** đấu tranh chống chế độ Mĩ- Diệm **B.** tiến hành chống Pháp- Nhật

 **C.** tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội **D.** thực hiện tập thể hoá nông nghiệp

**Câu 9:** Năm 1975, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch nào sau đây?

**A.** Chiến dịch Hồ Chí Minh. **B.** Chiến dịch Việt Bắc.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ. **D.** Chiến dịch Biên giới.

**Câu 10:** Đâu là một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mĩ?

**A.** Ba Gia. **B.** Vạn Tường **C.** Đồng Xoài. **D.** An Lão.

**Câu 11:** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây **không** nằm trong phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX?

1. Bãi Sậy **B.** Ba Đình **C.** Hương Khê **D**. Yên Thế

**Câu 12:** Quốc gia nào sau đây là một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Iran. B. Thụy Điển. C. Malaixia. D. Ba Lan.

**Câu 13:** *Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”* là kết luận của Nguyễn Ái Quốc sau khi

 **A.** Nguyễn Ái Quốc thực sự trở thành một chiến sĩ cộng sản.

 **B.** Bản yêu sách gửi Hội nghị Vecxai không được chấp nhận.

 **C.** Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo luận cương của Lênin.

 **D.** Nguyễn Ái Quốc lập ra Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

**Câu 14:** Định ước Henxinki được kí kết (1975) đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề nào ở châu Âu?

 **A.** Hòa bình, an ninh.  **B.** Tài chính, tiền tệ.

 **C.** Kinh tế, tài chính. D. Văn hóa, giáo dục.

**Câu 15:** Kế hoạch Nava ở Đông Dương dự định sẽ giành thắng lợi trong thời gian bao lâu?

 **A.** 12 tháng. **B.** 16 tháng. **C.** 18 tháng. **D.** 20 tháng.

**Câu 16:** Phan Bội Châu chủ trương giải phóng dân tộc bằng con đường nào?

**A.** Cải cách kinh tế, xã hội. **B.** Duy tân để phát triển đất nước.

**C.** Bạo lực để giành độc lập dân tộc. **D.** Đấu tranh chính trị kết hợp vũ trang.

**Câu 17:** Đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Mĩ thực hiện chính sách hoà hoãn với Liên Xô và Trung Quốc nhằm

 **A.** châm dứt thời kì chống phá các nước xã hội chủ nghĩa.

 **B.** ngăn chặn, tiến tới xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

 **C.** chống lại phong trào cách mạng của các dân tộc trên thế giới.

 **D.** đe doạ các đồng minh truyền thống của Mĩ.

**Câu 18:** Vị trí của nền kinh tế Liên Xô trong những năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 như thế nào?

 **A.** Liên Xô là siêu cường kinh tế duy nhất.

 **B.** Liên Xô là cường quốc công nghiệp thứ hai ờ châu Âu.

 **C.** Liên Xô là cường quốc công nghiệp đứng hàng thứ hai trên thế giới.

 **D.** Liên Xô là một nước có nển nông nghiệp hiện đại nhất thế giới.

**Câu 19:** Một trong những mục tiêu đấu tranh của Việt Nam Quốc dân Đảng (1927-1930) là

 **A.** thiết lập dân quyền.  **B.** khôi phục chế độ phong kiến.

 **C.** cải cách đất nước.  **D.** tiến hành tổng khởi nghĩa.

**Câu 20**: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ tìm cách biến khu vực Mĩ Latinh thành “sân sau ” của mình bằng cách

1. giúp cho các nước bảo vệ nền độc lập dân tộc.

 **B**. xây dựng chế độ độc tài thân Mĩ ở nhiều nước.

 **C**. giúp đỡ về kinh tế - tài chính.

 **D.** xây dựng các căn cứ quân sự .

**Câu 21:** Chiến thắng Việt Bắc năm 1947 của quân dân Việt Nam đã buộc thực dân Pháp phải chuyển từ chiến lược đánh nhanh thắng nhanh sang

 **A.** phòng ngự.  **B.** đánh phân tán **C.** đánh tiêu hao  **D.** đánh lâu dài.

**Câu 22:** Quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?

A. Ấn Độ. B. Canađa. C. Xingapo. D. Mĩ.

**Câu 23:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, trong xã hội Việt Nam, giai cấp nào bị đế quốc, phong kiến thống trị tước đoạt ruộng đất, bị bần cùng không có lối thoát?

 **A.** Tiểu tư sản.  **B.** Tư sản dân tộc.  **C.** Nông dân.  **D.** Công nhân.

**Câu 24:** Nhận xét nào sau đây phù hợp với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

 **A.** Góp phần xóa bỏ ách nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, thực dân.

 **B.** Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của các chính đảng vô sản.

 **C.** Xóa bỏ được ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài.

 **D.** Là yếu tố trực tiếp dẫn đến xu thế toàn cầu hóa.

**Câu 25:** Lí do trực tiếp nhất buộc Mĩ kí kết Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam là

 **A.** Thất bại sau đòn bất ngờ của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và thất bại trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

 **B.** Quân dân ta đã đập tan cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 của Mĩ, làm nên trận "Điện Biên Phủ trên không".

 **C.** Thất bại nặng nề của Mĩ trong thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" và chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".

 **D.** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 đã chọc thủng ba phòng tuyến quan trọng của địch, buộc Mĩ phải tuyên bố "Mĩ hóa trở lại".

**Câu 26:** Chiến dịch Biên Giới thu đông 1950 đã làm phá sản kế hoạch nào của Pháp?

 **A.** Kế hoạch Đờ-Lát Đờ Tát-xi-nhi.  **B.** Kế hoạch Rơve.

 **C.** Kế hoạch Valuy.  **D.** Kế hoạch Nava.

**Câu 27:** Nội dung nào sau đây là đặc điểm của mối quan hệ ngoại giao giữa Mĩ - Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991?

 **A.** Chiến tranh lạnh. **B.** tạm thời hòa hoãn.

 **C.** Đồng minh. **D.** Đối đầu.

**Câu 28:** Để khôi phục kinh tế sau chiến tranh, tháng 3/1921, Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã thực hiện

**A.** Sắc lệnh hoà bình và Sắc lệnh ruộng đất. **B**. Chính sách Cộng sản thời chiến.

**C.** Chính sách kinh tế mới. **D.** cải cách chính phủ.

**Câu 29:** Trong những năm 30 của thế kỉ XX, Chính phủ các nước Anh, Pháp, Mĩ có thái độ nhượng bộ các nước phát xít do

**A.** sợ các nước phát xít tiến công nước mình và muốn liên minh với phe phát xít.

**B.** lo sợ trước sự lớn mạnh của Liên Xô và muốn tiến công Liên Xô.

**C.** lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít nhưng thù ghét chủ nghĩa cộng sản.

**D.** cần thời gian để chuẩn bị chiến đấu chống cả chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa phát xít.

**Câu 30:** Hình thức đấu tranh nào dưới đây **không** được sử dụng trong phong trào dân chủ 1936-1939?

 **A.** Đấu tranh nghị trường.  **B.** Mittinh, đưa dân nguyện.

 **C.** Đấu tranh báo chí. **D.** Đấu tranh vũ trang.

**Câu 31:** Ý nào phản ánh **không**đúng về đóng góp của Nguyễn Ái Quốc trong Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu 1930?

 **A.** Soạn thảo Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng.

 **B.** Tuyên truyền chủ nghĩa Mác Lênin cho những người cộng sản.

 **C.** Là người tổ chức hội nghị thống nhất các tổ chức Cộng sản.

 **D.** Chủ trì hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 32:** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

B. Chịu sự tác động trực tiếp của hai hệ thống xã hội đối lập

C. Đều sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.

D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

**Câu 33:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là nội dung của bản chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta“?

 **A**. Xác định những hình thức đấu tranh trong tình hình mới.

 **B**. Nhận định điều kiện tổng khởi nghĩa đã chín muồi.

 **C.** Xác định phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính của Việt Nam.

 **D.** Phân tích tình hình Việt Nam sau khi Nhật đảo chính Pháp.

**Câu 34:** Nội dung nào phản ánh **khôn*g*** đúng về tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919- 1929) của thực dân Pháp đối với nền kinh tế Việt Nam?

**A.** Nền kinh tế Việt Nam đã có bước phát triển hơn trước.

**B.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bắt đầu du nhập.

**C.** Việt Nam trở thành thị trường độc chiếm của tư bản Pháp.

**D.** Nền kinh tế Việt Nam xuất hiện thêm một số ngành mới.

**Câu 35:** Sự khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ - Tĩnh với phong trào đấu tranh cả nước trong năm 1930 là gì?

 **A.** Mục tiêu đấu tranh của nông dân chỉ đòi cải thiện đời sống.

 **B.** Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.

 **C.** Nông dân đấu tranh bằng lực lượng chính trị.

 **D.** Những cuộc đấu tranh của nông dân có vũ trang tự vệ.

**Câu 36:** Nhận xét nào sau đây là đúng nhất về phong trào đấu tranh của tiểu tư sản và tư sản Việt Nam những năm 1919 – 1925?

**A.** Tư sản chỉ nhằm mục tiêu kinh tế, không chống phong kiến; tiểu tư sản đấu tranh chống đế quốc, chống phong kiến, đòi các quyền tự do, dân chủ.

**B.** Tư sản chủ yếu nhằm mục tiêu kinh tế, mang tính cải lương; tiểu tư sản đấu tranh đòi các quyền tự do, dân chủ, có ý thức giành độc lập.

**C.** Tư sản đấu tranh đòi độc lập, khi thực dân Pháp nhượng bộ thì thỏa hiệp; tiểu tư sản đấu tranh chống đế quốc, đòi các quyền lợi kinh tế, dân chủ.

**D.** Tư sản đấu tranh giành độc lập dân tộc, đòi quyền tự do kinh doanh; tiểu tư sản đấu tranh nhằm cải thiện đời sống, chống khinh rẻ miệt thị.

**Câu 37:** Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng của chiến dịch Biên giới thu - đông (1950) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam?

 **A.** Nhằm củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

 **B.** Tiêu diệt được một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

 **C.** Đã phá vỡ âm mưu bình định, lấn chiếm của thực dân Pháp.

 **D.** Giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính.

**Câu 38:** Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt cơ bản về chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Việt Minh so với Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương?

 **A.** Thực hiện đoàn kết các lực lượng dân tộc.

 **B.** Thực hiện chức năng chính quyền.

 **C.** Thực hiện nhiệm vụ chống đế quốc giành độc lập dân tộc.

 **D.** Chỉ thực hiện nhiệm vụ đoàn kết lực lượng công nông.

**Câu 39:** Trong khoảng thời gian từ đầu 9-1945 đến cuối 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

**A.** Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

**B.** Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

**C.** Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

**D.** Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

**Câu 40:** Mối quan hệ giữa chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 với Hiệp định Giơ ne vơ và chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972 với Hiệp định Pari (1973) là biểu hiện sinh động của nghệ thuật quân sự

**A.** kết hợp tiến công địch dưới mặt đất với tiến công địch trên không.

**B.** kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

**C.** kết hợp đấu tranh giữa miền núi, nông thôn và đô thị.

**D.** kết hợp giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.